

Số: 56/2017/QĐST-HNGĐ

Mộ Đức, ngày 26 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Q.

- Bị đơn: Anh Bùi Đăng K, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2017

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1992 và anh Bùi Đăng K, sinh năm 1990.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Đăng K tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Bùi Thị T tự nguyện chịu 150.000<sup>d</sup> án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000<sup>d</sup> theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004147 ngày 11/7/2017 của Chi

cục thi hành án dân sự huyện Mộ Đức. Hoàn trả lại cho chị T số tiền chênh lệch là 150.000<sup>d</sup>.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Phạm Minh Vương**